TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN
Bản án số: 08/2020/HSST
Ngày: 23 - 3 - 2020

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Cà Mạnh Hải.

2. Ông Lò Văn Hiến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Sóng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Cảnh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2020 đối với các bị cáo:

1 - Họ và tên: **Thào Nhìa M** (tên gọi khác: không); Sinh năm 1963. Nơi cư trú: Bản P, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc:Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nương; Trình độ văn hóa: không học; Con ông Thào Chứ L (đã chết) và bà Sủng Thị S (đã chết); Vợ Vàng Thị S sinh năm 1963; bị cáo có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1986 và con nhỏ nhất sinh năm 1991; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị tạm giữ từ ngày 06/11/2019 đến 15/11/2019; tạm giam từ ngày 15/11/2019 đến nay. Có mặt.

2 - Họ và tên: **Nguyễn Văn V** (Tên gọi khác: Không), sinh năm: 1972 tại xã V, huyện H, tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: Đội 4, xã S, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: tự do; Trình độ văn hóa: 9/10; Con ông Nguyễn Văn P sinh năm 1939 và bà Vũ Thị S sinh năm 1941; Có vợ là Lò Thị P sinh năm 1984 (đã ly hôn); bị cáo có 01 con sinh năm 2002; Tiền án: không; Tiền sự: không. Bị tạm giữ từ ngày 06/11/2019 đến 15/11/2019; tạm giam từ ngày 15/11/2019 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn V làm thuê phụ xây tại xã P, huyện Đ. Khoảng 06 giờ ngày 06/11/2019, V điều khiển xe máy biển kiểm soát 27F7-0687 từ chỗ làm đến nhà Thào Nhìa M ở bản M, xã P,huyện Đ, tỉnh Điện Biên để tìm mua ma túy sử dụng nhưng không có. Sau đó cả hai bàn bạc sẽ cùng đi lên bản C mua ma túy.V điều khiển xe chở M đi đến đầu bản C thì dừng lại và đưa cho M 200.00đ *(hai trăm nghìn đồng)*. M cầm tiền và đi tìm mua ma túy, đi bộ khoảng 100 mét thì gặp Vừ Giống D sinh năm 1974, trú tại bản C mua được 02 cục Hêrôin với giá tiền 280.000đ *(hai trăm tám mươi nghìn đồng)*. Sau khi mua xong, Thào Nhìa M quay trở lại chỗ Nguyễn Văn V đang đứng chờ và đưa cho V xem sau đó M cầm gói ma túy ngồi lên xe, V điều khiển xe máy quay về được khoảng 01km thì gặp tổ công tác Công an xã P đang làm nhiệm vụ yêu cầu dừng xe thì M ném gói nilon chứa ma túy xuống đất. Tổ công tác lập biên bản, thu giữ gói nilon bên trong chưa 02 cục chất bột màu trắng; chiếc xe máy biển kiểm soát 27F7-0687 và dẫn giải về cơ quan điều tra làm rõ.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng đối với vật chứng thu giữ của Thào Nhìa M và Nguyễn Văn V xác định gói chất bột trắng có khối lượng là 0,23gam trích 0,06 gam gửi đi giám định còn lại 0,17gam.

Tại bản kết luận định số 1017/GĐ-PC09 ngày 13/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Thào Nhìa M và Nguyễn Văn V gửi giám định là ma túy loại Heroine, được quy định trong Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Đối với Vừ Giống D sinh năm 1974, trú tại bản C, xã P, huyện Đ xét thấy lời khai của Thào Nhìa M phù hợp với lời khai của Vừ Giống D. Cơ quan điều tra đã chuyển toàn bộ chứng cứ thu thập trong vụ án này để xử lý Vừ Giống D trong một vụ án khác theo quy định của pháp luật.

Tại Cáo trạng số 88/CT-VKS-ĐBĐ ngày 10/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo Thào Nhìa M và Nguyễn Văn V về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề xuất:

- Xử phạt bị cáo Thào Nhìa M và Nguyễn Văn V mỗi bị cáo từ 12 tháng 18 tháng tù

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước chiếc xe máy HONDA WIN 100, biển kiểm soát 27F7-0687.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và không có ý kiến gì tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở khẳng định:

Do nghiện chất ma túy nên ngày 06/11/2019 Nguyễn Văn V và Thào Nhìa M đã bàn bạc thống nhất đi mua ma túy sử dụng. Nguyễn Văn V điều khiển xe máy chở Thào Nhìa M đến bản C, xã P, huyện Đ, tỉnh điện biên mua được 0,23gam Hêrôin với giá 280.000đ của ông Vừ Giống D, trên đường quay về thì bị công an xã P, huyện Đ phát hiện bắt quả tang. Hành vi mua 0,23gam Hêrôin về để sử dụng của hai bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước và làm ảnh hưởng trật tự, trị an xã hội. Bản thân các bị cáo đều là những người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của các bị cáo đã đủ yế tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại Điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định như sau:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"

Hội đồng xét xử xét thấy, chỉ vì nguyên nhân nghiện chất ma túy mà các bị cáo cùng nhau bàn bạc, góp tiền đi mua ma túy về sử dụng nên cùng phải chịu trách nhiệm hình sự ngang nhau.

[2]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo thấy rằng:

Tình tiết tăng nặng: không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho các bị cáo.

Về nhân thấy thấy rằng các bị cáo đều đã lập gia đình, là trụ cột chính trong gia đình nhưng lại nghiện ma túy. Mặc dù, được gia đình can ngăn nhưng các bị cáo lại không chịu nỗ lực cai nghiện nên mới dẫn đến hành vi phạm tội như ngày hôm nay. Hôm nay chịu sự trừng phạt của pháp luật hình sự, Hội đồng xét xử mong rằng các bị cáo ăn năn hối cải, sớm thoát khỏi sự cám giỗ của chất gây

nghiện, lao động cải tạo tốt sớm hòa nhập cộng đồng làm người công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[3]. Theo quy định của pháp luật các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình của các bị cáo đều thuộc hộ nghèo; bản thân các bị cáo nghiện chất ma túy; thu nhập của bị cáo Thào Nhìa M phụ thuộc vào nông nghiệp, còn bị cáo Nguyễn Văn V phụ thuộc vào đi làm thuê kiếm sống nên khó có điều kiện thi hành án. Vì vậy, hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[4]. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:

Số ma túy còn lại sau giám định là 0,17 gam Hêrôine là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành. Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 27F7-0687 của bị cáo Nguyễn Văn V dùng làm phương tiện phạm tội. Cho nên, Hội đồng xét xử áp dụng áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[5]. Về các vấn đề khác trong vụ án: Đối với Vừ Giống D sinh năm 1974, trú tại bản C, xã P, huyện Đ, xét thấy lời khai của Thào Nhìa M phù hợp với lời khai của Vừ Giống D. Cơ quan điều tra đã chuyển toàn bộ chứng cứ thu thập trong vụ án này để xử lý Vừ Giống D trong một vụ án khác theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[6]. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử hôm nay các bị cáo không khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Quá trình nghiên cứu hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy hành vi và các quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7]. Về án phí:

Bị cáo Thào Nhìa M là dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và thuộc hộ nghèo giấy chứng nhận số 08/GCN-HN-HCN ngày 12/02/2019; Bị cáo Nguyễn Văn V thuộc hộ nghèo có giấy chứng nhận số 59/GCN-HN-HCN ngày 24/12/2018. Đo dó, Hội đồng xét xử căn cứ Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điểm a Khoản 2 Điều 106, Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

1. Tuyên bố:

- Bị cáo Thào Nhìa M (tên gọi khác: không) phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Xử phạt bị cáo Thào Nhìa M 01(một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (06/11/2019).

- Bị cáo Nguyễn Văn V (tên gọi khác: không) phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (06/11/2019).

2. Vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 0,17gam Hêrôin (đã trừ giám định)

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 chiếc xe máy màu đen nhãn hiệu HONDA WIN 100 INTERNAL, biển kiểm soát 27F7-0687. Số khung RNDW CHOND51B02064, số máy VDCZS152SMH-1☆ 00002064☆ (có chìa khóa kèm theo, không có giấy tờ kèm theo)

Vật chứng trên được niêm phong và giao sang Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 10 giờ ngày 12/02/2020 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Đ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ.

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Thào Nhìa M và Nguyễn Văn V.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (23/3/2020).

Nơi nhận:
- Các Bị cáo;
- VKSND huyện Đ;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Đ;
- Cơ quan THAHS huyện Đ;
- Nhà tạm giữ CA huyện Đ;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Chi cục THADS huyện Đ ;
- TAND tỉnh ĐB;
- HS THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Thị Nga